

TỈNH ỦY KIÊN GIANG
BAN CÁNSỰ ĐẢNG UBND TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kiên Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2024

*

Số: 353 -CV/BCSD

V/v tuyên truyền chủ trương, đường lối của
Đảng về quản lý, bảo vệ và phát triển

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KIÊN GIANG

Số:
ĐẾN Ngày: 29/5/2024

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Sau hơn 6 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 13- CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, Đảng viên và Nhân dân về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ chế, chính sách, pháp luật được tiếp tục hoàn thiện.

Công tác quản lý nhà nước và tổ chức bộ máy về lâm nghiệp được quan tâm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; việc phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý, bảo vệ, phát triển rừng được tăng cường. Công tác quy hoạch, điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng được triển khai ở nhiều địa phương. Công tác bảo vệ, ngăn chặn nạn phá rừng, thực thi pháp luật lâm nghiệp có tiến bộ, giảm số vụ và mức độ thiệt hại. Diện tích và chất lượng rừng ngày càng tăng, tỉ lệ che phủ rừng đạt 11,78%. Kinh tế rừng, kinh tế dưới tán rừng,.... đời sống, việc làm, thu nhập của người dân ở khu vực có rừng, trong đó có các hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa từng bước được cải thiện.

Tuy nhiên, kết quả thực hiện Chỉ thị có mặt còn hạn chế; công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị hiệu quả chưa cao; cơ chế, chính sách, pháp luật về lâm nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, chưa đồng bộ với pháp luật chuyên ngành khác, nhất là pháp luật về đất đai; ngân sách nhà nước, đầu tư xã hội cho hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển rừng còn hạn chế; chính sách hỗ trợ khoán bảo vệ rừng chưa phù hợp với lợi ích chính đáng của người được giao, nhận khoán. Việc thực hiện các giải pháp trồng rừng, phục hồi rừng, nâng cao chất lượng rừng, hạn chế suy thoái rừng chưa đáp ứng yêu cầu, dẫn đến xói mòn, lũ lụt, sạt lở đất... ngày càng tăng. Một bộ phận cán bộ năng lực, đạo đức hạn chế; đời sống người làm nghề rừng, người dân ở khu vực có rừng còn nhiều khó khăn.

Để đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; căn cứ Hướng dẫn số 77-HD/BTGTU ngày 30/11/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, về hướng dẫn tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các ngành cơ quan, đơn vị và địa phương tập trung tuyên truyền tốt một số nội dung sau:

1. Đổi mới, đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, Đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, hướng đến thay đổi nhận thức, hành vi, thói quen trong tiêu dùng, sản xuất, sinh hoạt, góp phần cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững. Xác định rừng là tài nguyên, nguồn lực to lớn của địa phương, của đất nước; là tư liệu sản xuất quan trọng, có khả năng tái tạo, yếu tố quan trọng của môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, góp phần giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, quốc phòng, an ninh; là không gian sinh tồn, lưu giữ các giá trị văn hoá gắn với đời sống, sinh hoạt của các cộng đồng dân cư, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số. Bảo vệ, phát triển rừng vừa là quyền lợi vừa là nghĩa vụ, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2. Tuyên truyền phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, theo hướng đa mục đích, đa giá trị trên cơ sở quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng. Đẩy mạnh và mở rộng đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng, bảo đảm toàn bộ diện tích rừng và đất quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp phải được giao, cho thuê đến từng chủ rừng gắn với trách nhiệm quản lý, phát triển rừng. Có cơ chế phù hợp, khả thi trong việc giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư ở khu vực có rừng quản lý gắn với lịch sử, văn hoá, tín ngưỡng. Thu hút sự tham gia của người dân, các nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, thúc đẩy phát triển các loại dịch vụ môi trường rừng. Có chính sách tín dụng, hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao thu nhập cho người trồng rừng, người bảo vệ rừng; chính sách khoanh nuôi, bảo vệ, phát triển rừng phải gắn với ổn định, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở khu vực có rừng; nghiên cứu, tăng mức khoán bảo vệ rừng phù hợp với thực tế.

3. Tuyên truyền đa dạng hoá các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo hướng sản xuất xanh, bền vững, tuần hoàn. Chú trọng khâu chọn, tạo giống cây trồng lâm nghiệp, cây bản địa, thâm canh rừng phù hợp với hệ sinh thái để nâng cao năng suất, sản lượng rừng trồng. Phát triển các hình thức liên kết, hợp tác, chia sẻ lợi ích trong chuỗi sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp, gắn trồng rừng với khai thác, chế biến và thương mại lâm sản. Phát triển kinh tế lâm nghiệp, nhất là kinh tế dưới tán rừng; phát triển một số mô hình kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp kết hợp, vừa đáp ứng yêu cầu bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, vừa phát huy tiềm năng, giá trị tài nguyên của rừng đặc dụng. Phát triển các mô hình bảo vệ rừng, bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn gắn với nuôi trồng thủy sản. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá của rừng gắn với lịch sử, văn hoá, tín ngưỡng của các dân tộc, vùng, miền.

4. Chú trọng triển khai, quán triệt, tuyên truyền các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với mục tiêu quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định dân cư, nhất là khu vực biên giới, hải đảo, góp phần

xây dựng khu vực phòng thủ, thể trận quốc phòng toàn dân, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; các giải pháp phục hồi và nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, đặc biệt là rừng đầu nguồn; xây dựng chương trình, kế hoạch bảo tồn, khôi phục, tăng độ che phủ rừng, phòng chống sạt lở rừng phòng hộ ven biển, suy thoái rừng. Tuyên truyền quy định rừng tự nhiên chỉ được chuyển mục đích sử dụng để phục vụ quốc phòng, an ninh, dự án quan trọng quốc gia và dự án cấp thiết khác.

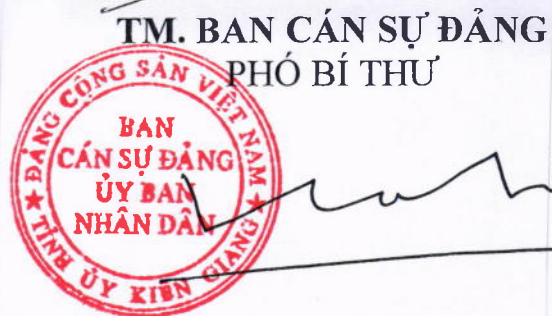
5. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành lâm nghiệp, đội ngũ làm công tác phòng, chống tội phạm liên quan đến rừng. Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động của kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng; có chính sách đặc thù để thu hút công chức, viên chức làm công tác lâm nghiệp.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững. Hợp tác chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong việc chống buôn bán động vật, thực vật hoang dã, chặt phá, khai thác rừng trái phép, phòng cháy, chữa cháy rừng.

Nhận được Công văn này, yêu cầu UBND tỉnh; các sở, ban, ngành và các địa phương khẩn trương triển khai thực hiện. *Đhu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV BCS Đảng UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- LDVP UBND tỉnh;
- Lưu: hsbcsd, tvhung.



Nguyễn Thanh Nhân